

CHƯƠNG VII BẢY PHÁP (*SATTAKANIPĀṬA*)

I. PHẨM TÀI SẢN (*DHANAVAGGA*)

I. KINH ĐƯỢC ÁI MỘ THỨ NHẤT (*Paṭhamapiyasutta*) (A. IV. 1)

1. Như vậy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn trú ở Sāvatti, Jetavana, khu vườn ông Anāthapiṇḍika. Tại đây, Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo:

– Này các Tỷ-kheo!

– Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau:

– Thành tựu bảy pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không được các vị đồng Phạm hạnh ái mộ, không được khả ý, không được kính trọng, không được bắt chước tu tập theo.¹ Thế nào là bảy?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo ưa muốn lợi dưỡng, ưa muốn tôn kính, ưa muốn được tán thán,² không có xấu hổ, không có sợ hãi tội lỗi, ác dục và tà kiến.

Thành tựu bảy pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không được các vị đồng Phạm hạnh ái mộ, không được khả ý, không được kính trọng, không được bắt chước tu tập theo.

Thành tựu bảy pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo được các vị đồng Phạm hạnh ái mộ, được khả ý, được kính trọng, được bắt chước tu tập theo. Thế nào là bảy?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không ưa muốn lợi dưỡng, không ưa muốn tôn kính, không ưa muốn được tán thán, có xấu hổ, có sợ hãi tội lỗi, ít dục và chánh kiến.

Thành tựu bảy pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo được các vị đồng Phạm hạnh ái mộ, được khả ý, được kính trọng, được bắt chước tu tập theo.

¹ *Abhāvanīya*. Xem GS. III. 87.

² *Anavaññattikāma*. Xem A. II. 240; It. 72.

II. KINH ĐƯỢC ÁI MỘ THỨ HAI (*Dutiyapiyasutta*) (A. IV. 2)

2. (Như kinh 1, chỉ thay hai pháp cuối “tật đồ và xan tham” với “không tật đồ và không xan tham”).

III. KINH CÁC SỨC MẠNH TÓM TẮT (*Samkhattabala-sutta*)³ (A. IV. 3)

3. Nay các Tỷ-kheo, có bảy sức mạnh này. Thế nào là bảy? Tín lực, tấn lực, tầm lực, quý lực, niệm lực, định lực, tuệ lực.⁴ Nay các Tỷ-kheo, có bảy sức mạnh này.

Tín lực và tấn lực,
Tầm lực và quý lực,
Niệm lực và định lực,
Tuệ lực là thứ bảy;
Tỷ-kheo với lực này,
Sống hiền trí an lạc,
Như lý suy tư pháp,⁵
Quán rõ đích trí tuệ,
Như ngọn lửa tàn diệt,⁶
Với tâm được giải thoát.

IV. KINH CÁC SỨC MẠNH QUẢNG THUYẾT (*Vitthatabala-sutta*)⁷ (A. IV. 3)

4. Nay các Tỷ-kheo, có bảy sức mạnh này. Thế nào là bảy? Tín lực, tấn lực, tầm lực, quý lực, niệm lực, định lực, tuệ lực.

Và nay các Tỷ-kheo, thế nào là tín lực?

Ở đây, nay các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử có lòng tin, tin tưởng ở sự giác ngộ của Như Lai: “Đây là Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn.” Nay các Tỷ-kheo, đây gọi là tín lực.

Và nay các Tỷ-kheo, thế nào là tấn lực?

Ở đây, nay các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử sống tinh cần tinh tấn để đoạn tận các pháp bất thiện, làm sanh khởi các pháp thiện, nỗ lực kiên trì, không bỏ rơi gánh nặng đối với các pháp thiện. Nay các Tỷ-kheo, đây gọi là tấn lực.

Và nay các Tỷ-kheo, thế nào là tầm lực?

Ở đây, nay các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử có lòng xấu hổ, xấu hổ với thân làm ác, miệng nói ác, ý nghĩ ác, xấu hổ vì đã thành tựu các pháp ác, bất thiện. Nay các Tỷ-kheo, đây gọi là tầm lực.

³ Tham chiếu: *Tạp. 雜* (T.02. 0099.688-690. 0187c27-0188a12).

⁴ Xem A. II. 141; III. 10; D. III. 229, 253; M. II. 12; S. V. 193.

⁵ Xem S. I. 34.

⁶ Xem A. I. 236; D. II. 157; S. I. 159; *Thag.* v. 906; *Thīg.* v. 116.

⁷ Tham chiếu: *Tạp. 雜* (T.02. 0099.691. 0188a19).

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là quý lực?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử có lòng sợ hãi tội lỗi, sợ hãi tội lỗi đối với thân làm ác, miệng nói ác, ý nghĩ ác, sợ hãi tội lỗi vì thành tựu các pháp ác, bất thiện. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là quý lực.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là niệm lực?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử đầy đủ niệm, thành tựu niệm tuệ tối thắng, ức nhớ, tùy niệm (*saritā anussaritā*) những điều làm đã lâu, nói đã lâu. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là niệm lực.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là định lực?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử ly dục, ly các pháp ác, bất thiện... chứng đạt và an trú Thiền thứ tư.⁸ Này các Tỷ-kheo, đây gọi là định lực.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là tuệ lực?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử có trí tuệ, có trí tuệ về sanh diệt, thành tựu với sự thể nhập thuộc bậc Thánh đưa đến con đường chơn chánh đoạn tận khổ đau. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là tuệ lực.

Các pháp này, này các Tỷ-kheo, là bảy pháp.

Tín lực và tấn lực,
Tâm lực và quý lực,
Niệm lực và định lực,
Tuệ lực là thứ bảy.
Tỷ-kheo với lực này,
Sống hiền trí an lạc,
Như lý suy tư pháp,
Quán rõ đích trí tuệ,
Như ngọn lửa tàn diệt,
Với tâm được giải thoát.

V. KINH CÁC TÀI SẢN TÓM TẮT (*Samkhattadhanasutta*) (A. IV. 4)

5. Này các Tỷ-kheo, có bảy tài sản⁹ này. Thế nào là bảy? Tín tài, giới tài, tâm tài, quý tài, văn tài, thí tài, tuệ tài.

Này các Tỷ-kheo, đây là bảy tài sản.

Tín tài và giới tài,
Tâm tài và quý tài,
Văn tài và thí tài,
Tuệ tài là thứ bảy.
Ai có những tài này,
Nữ nhân hay nam nhân,
Được gọi không nghèo khổ,

⁸ Xem A. IV. 409.

⁹ Xem A. I. 210; IV. 212; D. III. 163; M. III. 99.

Mạng sống không trống rỗng.
Do vậy, tín và giới,
Tịnh tín và thấy pháp,
Bậc trí chuyên chú tâm,
Ưc niệm lời Phật dạy.¹⁰

VI. KINH CÁC TÀI SẢN QUẢNG THUYẾT (*Vitthataadhanasutta*) (A. IV. 5)

6. Này các Tỷ-kheo, có bảy tài sản này. Thế nào là bảy? Tín tài, giới tài, tầm tài, quý tài, văn tài, thí tài, tuệ tài.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là tín tài?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử có lòng tin, tin tưởng ở sự giác ngộ của Như Lai: “Đây là Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn.” Này các Tỷ-kheo, đây gọi là tín tài.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là giới tài?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử từ bỏ sát sanh... từ bỏ đắm say rượu men rượu nẫu. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là giới tài.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là tầm tài?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử có xấu hổ, xấu hổ đối với thân làm ác, miệng nói ác, ý nghĩ ác; xấu hổ vì đã thành tựu các pháp ác, bất thiện. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là tầm tài.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là quý tài?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử có lòng sợ hãi tội lỗi, sợ hãi tội lỗi đối với thân làm ác, miệng nói ác, ý nghĩ ác; sợ hãi tội lỗi vì thành tựu các pháp ác, bất thiện. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là quý tài.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là văn tài?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử nghe nhiều,¹¹ gìn giữ những gì đã nghe, chắt chứa những gì đã nghe; những pháp ấy sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, văn nghĩa đầy đủ, đề cao đời sống Phạm hạnh hoàn toàn đầy đủ, thanh tịnh; những pháp ấy, vị ấy nghe nhiều, đã nắm giữ, đã ghi nhớ tụng đọc nhiều lần, chuyên ý quán sát, khéo thành tựu nhờ chánh kiến. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là văn tài.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là thí tài?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử với tâm từ bỏ cấu uế, xan tham, sống tại gia¹² phóng xả, với bàn tay rộng mở, ưa thích xả bỏ, sẵn sàng để được yêu cầu, ưa thích san sẻ vật bố thí. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là thí tài.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là tuệ tài?

¹⁰ Xem A. II. 57; S. I. 232; *Thag.* v. 509.

¹¹ Xem A. II. 23; D. III. 267; M. III. 11; *Vin.* II. 95.

¹² Xem A. I. 226, II. 66; V. 331; S. V. 351.

Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử có trí tuệ, có trí tuệ về sanh diệt, thành tựu với sự thể nhập thuộc bậc Thánh đưa đến con đường chơn chánh đoạn tận khổ đau. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là tuệ tài.

Này các Tỷ-kheo, đây gọi là bảy tài sản.

Tín tài và giới tài,
Tâm tài và quý tài,
Văn tài và thí tài,
Tuệ tài là thứ bảy.
Ai có những tài này,
Nữ nhân hay nam nhân,
Được gọi không nghèo khổ,
Mạng sống không trống rỗng.
Do vậy, tín và giới,
Tịnh tín và thấy pháp,
Bậc trí chuyên chú tâm,
Ức niệm lời Phật dạy.

VII. KINH UGGA (*Uggasutta*) (A. IV. 6)

7. Bấy giờ, Uggā, vị đại thần của vua,¹³ đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Uggā, vị đại thần của vua, bạch Thế Tôn:

– Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn! Thật hy hữu thay, bạch Thế Tôn! Giàu có đến như vậy, đại phú đến như vậy, tài sản nhiều đến như vậy, bạch Thế Tôn, là Migāra Rohaṇeyya.

– Này Uggā, Migāra Rohaṇeyya¹⁴ giàu có đến mức nào, đại phú đến mức nào, tài sản nhiều đến mức nào?

– Bạch Thế Tôn, về vàng có đến trăm trăm ngàn, còn nói gì về bạc!

– Này Uggā, đây có thể là tài sản chăng? Không phải Ta đã nói rằng đây không phải là tài sản? Tài sản ấy bị chi phối (*sādhāraṇam*) bởi lửa, nước, vua chúa, ăn trộm, các người thừa tự thù địch.¹⁵

Bảy tài sản này, này Uggā, không bị lửa, nước, vua chúa, ăn trộm, các người thừa tự thù địch chi phối. Thế nào là bảy? Tín tài, giới tài, tâm tài, quý tài, văn tài, thí tài, tuệ tài. Bảy loại tài sản này, này Uggā, không bị lửa, nước, vua chúa, ăn trộm, các người thừa tự thù địch chi phối.

Tín tài và giới tài,
Tâm tài và quý tài,
Văn tài và thí tài,
Tuệ tài là thứ bảy.

¹³ *Chú giải:* Chỉ cho vua nước Kosala.

¹⁴ *Chú giải:* Cháu của Rohaṇa Chetty, mẹ là Visākha.

¹⁵ Xem M. I. 86; S. I. 90.

Ai có tài sản này,
Nữ nhân hay nam nhân,
Người ấy là đại phú,
Thiên nhân giới khó thắng.
Do vậy, tín và giới,
Tịnh tín và thấy pháp,
Bậc trí chuyên chú tâm,
Ưc niệm lời Phật dạy.

VIII. KINH CÁC KIẾT SỬ (*Samyojanasutta*) (A. IV. 7)

8. Nay các Tỷ-kheo, có bảy kiết sử¹⁶ này. Thế nào là bảy? Tùy tham kiết sử, sân kiết sử, kiến kiết sử, nghi kiết sử, mạn kiết sử, hữu tham kiết sử, vô minh kiết sử.

Này các Tỷ-kheo, có bảy kiết sử này.

IX. KINH ĐOẠN TẬN (*Pahānasutta*) (A. IV. 7)

9. Nay các Tỷ-kheo, do đoạn tận, do cắt đứt bảy kiết sử, Phạm hạnh được sống. Thế nào là bảy? Do đoạn tận, cắt đứt tùy tham kiết sử, Phạm hạnh được sống... sân kiết sử... kiến kiết sử... nghi kiết sử... mạn kiết sử... hữu tham kiết sử... do đoạn tận, do cắt đứt vô minh kiết sử, Phạm hạnh được sống.

Này các Tỷ-kheo, do đoạn tận, do cắt đứt bảy kiết sử này, Phạm hạnh được sống. Nay các Tỷ-kheo, khi nào Tỷ-kheo đã đoạn tận tùy tham kiết sử, cắt đứt từ gốc rễ, làm cho như thân cây Sāla, làm cho không thể tái sanh, làm cho không thể sanh khởi trong tương lai, này các Tỷ-kheo, đây gọi là Tỷ-kheo đã chặt đứt khát ái, đã giải tỏa kiết sử, chơn chánh hiện quán kiêu mạn, đã đoạn tận khổ đau.

X. KINH XAN THAM (*Macchariyasutta*) (A. IV. 8)

10. Nay các Tỷ-kheo, có bảy kiết sử này. Thế nào là bảy? Tùy tham kiết sử, sân kiết sử, kiến kiết sử, nghi kiết sử, mạn kiết sử, tật đố kiết sử, xan tham kiết sử.

Này các Tỷ-kheo, có bảy kiết sử này.

¹⁶ Xem D. III. 254.